

(Áp dụng theo Quyết định số 2483/2005-BM/BHHH ngày 04/10/2005
của Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

1/11/95

(CHỈ SỬ DỤNG VỚI MẪU ĐƠN BẢO HIỂM HÀNG HẢI MỚI)

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM THÂN TÀU ĐỊNH HẠN TỒN THẤT TOÀN BỘ

Bảo hiểm này chi phối bởi luật và tập quán Anh

1. HÀNH THUY

- 1.1 Tàu được bảo hiểm trong bất cứ thời gian nào theo những qui định của bảo hiểm này và được quyền chạy có hay không có hoa tiêu, chạy thử và trợ giúp, lai kéo tàu hay thuyền đang gặp nạn, nhưng phải doan kết Tàu sẽ không chạy bằng lai kéo, trừ khi là tập quán hay để tới cảng hay nơi an toàn đầu tiên khi cần trợ giúp, hoặc sẽ đảm đương những dịch vụ lai kéo hay cứu hộ theo hợp đồng đã được Người được bảo hiểm và/hoặc Chủ tàu và/hoặc Người quản lý và/hoặc Người thuê tàu thỏa thuận từ trước. Điều khoản 1.1 này không loại trừ trường hợp lai kéo theo tập quán liên quan đến việc bốc và dỡ hàng.
- 1.2 Bảo hiểm này sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc Người được bảo hiểm ký kết bất kỳ hợp đồng nào với hoa tiêu hoặc để lai dắt theo tập quán mà hợp đồng đó giới hạn hoặc miễn giải trách nhiệm của hoa tiêu và/hoặc tàu đẩy và/hoặc tàu kéo và/hoặc chủ của các tàu đó khi Người được bảo hiểm hoặc đại lý của họ chấp nhận hoặc buộc phải chấp nhận các hợp đồng đó theo tập quán hoặc luật pháp tại địa phương ấn định.
- 1.3 Việc thuê máy bay trực thăng để vận chuyển người, đồ tiếp tế và thiết bị đến và/hoặc từ Tàu sẽ không ảnh hưởng đến bảo hiểm này.
- 1.4 Trường hợp Tàu được sử dụng vào hoạt động kinh doanh cần phải bốc hay dỡ hàng hóa ngoài biển từ hay sang một tàu khác (không phải là phương tiện cảng hay sông) bảo hiểm này sẽ không bồi thường cho các khiếu nại về tổn thất hay tổn hại của Tàu hay trách nhiệm với mọi tàu khác phát sinh từ hoạt động bốc hay dỡ hàng như vậy, kể cả trong lúc đang tiếp cận, áp mạn và dời khỏi tàu, trừ khi có thông báo trước cho Người bảo hiểm là Tàu được sử dụng vào các hoạt động đó và đã thỏa thuận về những điều kiện bảo hiểm sửa đổi và nộp phí bảo hiểm bổ sung theo yêu cầu của Người bảo hiểm.
- 1.5 Trường hợp Tàu chạy (có hay không có hàng) với mục đích (a) đưa đi phá hủy, hay (b) bán để phá hủy, mọi khiếu nại đòi bồi thường về tổn thất hay tổn hại của tàu xảy ra do chạy như thế sẽ được giới hạn tới giá trị phế liệu trên thị trường của tàu vào thời điểm xảy ra tổn thất hay tổn hại, trừ khi đã thông báo trước cho Người bảo hiểm và đã thỏa thuận về những sửa đổi đối với các điều kiện bảo hiểm, số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm theo yêu cầu của Người bảo hiểm. Quy định trong Điều khoản

1.5 này không ảnh hưởng đến việc khiếu nại đòi bồi thường theo Điều khoản 8.

2. TIẾP TỤC BẢO HIỂM

Nếu vào thời điểm hết hạn của bảo hiểm này mà Tàu đang ở ngoài biển và đang bị hiểm nguy hoặc mất tích, với điều kiện đã thông báo trước cho Người bảo hiểm trước khi hết hạn bảo hiểm, Tàu sẽ tiếp tục được bảo hiểm cho tới cảng đến kế tiếp trong trạng thái an toàn hoặc đến khi tàu đã an toàn nếu tàu đang ở trong cảng và đang bị hiểm nguy, với phí bảo hiểm được tính theo tỷ lệ tháng.

3. VI PHẠM ĐOAN KẾT

Tàu vẫn được bảo hiểm trong trường hợp vi phạm những đoan kết về hàng hoá, kinh doanh, vùng hoạt động, dịch vụ lai kéo, cứu hộ hay ngày khởi hành, với điều kiện phải thông báo cho Người bảo hiểm ngay khi nhận được thông tin và phải thỏa thuận về những điều kiện bảo hiểm sửa đổi và nộp phí bảo hiểm bổ sung theo yêu cầu của Người bảo hiểm.

4. CẤP TÀU

4.1 Người được bảo hiểm, Chủ tàu và Người quản lý tàu có nghĩa vụ đảm bảo tại thời điểm bắt đầu và trong suốt thời hạn bảo hiểm rằng:

4.1.1 Tàu được phân cấp bởi một Cơ quan Đăng kiểm đã được Người bảo hiểm đồng ý và cấp tàu do Cơ quan Đăng kiểm đó cấp phải luôn được duy trì,

4.1.2 bất kỳ khuyến cáo, yêu cầu hoặc giới hạn do Cơ quan Đăng kiểm ấn định liên quan đến khả năng đi biển hoặc việc duy trì khả năng đi biển của tàu phải được tuân thủ theo thời hiệu đã được Cơ quan Đăng kiểm yêu cầu.

4.2 Khi có bất kỳ vi phạm các nghĩa vụ được liệt kê trong điều 4.1 trên đây, trừ khi Người bảo hiểm có thỏa thuận ngược lại bằng văn bản, họ sẽ được bãi miễn trách nhiệm theo bảo hiểm này kể từ ngày vi phạm, nếu Tàu đang ở ngoài biển vào ngày đó thì việc bãi miễn trách nhiệm của Người bảo hiểm sẽ được dời lại cho đến khi tàu về đến một cảng kế tiếp.

4.3 Người bảo hiểm, Chủ tàu hoặc Người quản lý phải thông báo ngay cho Cơ quan Đăng kiểm về bất kỳ sự cố, tình trạng hoặc hư hỏng nào có thể sẽ bị Cơ quan Đăng kiểm của tàu đưa ra các khuyến cáo cho họ như phải sửa chữa hoặc thực hiện các hành động khác.

4.4 Người được bảo hiểm phải cho Người bảo hiểm quyền hạn cần thiết để tiếp xúc trực tiếp với Cơ quan Đăng kiểm với mục đích thu thập thông tin và/hoặc tài liệu,

5. KẾT THÚC BẢO HIỂM

Điều khoản 5 này có ưu thế hơn bất kỳ qui định viết tay, đánh máy hoặc in ấn nào trong bảo hiểm này mâu thuẫn với nó.

Trừ khi Người bảo hiểm có thỏa thuận khác bằng văn bản, bảo hiểm này tự động kết thúc vào lúc:

- 5.1 thay đổi Cơ quan Đăng kiểm của Tàu, hoặc thay đổi, đình chỉ, gián đoạn, thu hồi hay mãn hạn cấp của tàu, hoặc giám định định kỳ theo quy định của Cơ quan Đăng kiểm đã quá hạn trừ khi đã được Cơ quan Đăng kiểm gia hạn, qui định là nếu Tàu đang ở ngoài khơi việc kết thúc tự động ấy được dời lại cho đến khi Tàu tới cảng kế tiếp. Tuy nhiên khi việc thay đổi, đình chỉ, gián đoạn, hay thu hồi cấp của tàu hoặc giám định định kỳ đã quá hạn như vậy là do tổn thất hay tổn hại được bảo hiểm theo Điều khoản 6 của bảo hiểm này hoặc có thể được bảo hiểm theo Bộ Điều khoản Chiến Tranh và Đình công - Thân tàu – Định hạn của Hội bảo hiểm Luân Đôn thì kết thúc tự động này chỉ áp dụng nếu Tàu khởi hành từ cảng kế tiếp mà không được công ty Đăng kiểm chấp thuận trước hoặc đăng kiểm định kỳ đã qua hạn mà không được Cơ quan Đăng kiểm gia hạn.
- 5.2 có sự thay đổi, tự ý hay thế nào khác về chủ quyền hay cờ tàu, chuyển quyền quản lý mới hay cho thuê trên cơ sở tàu trống, hoặc trưng thu trưng dụng Tàu, qui định rằng nếu Tàu có chở hàng hóa và đã rời bến bốc hàng hoặc đang chạy không hàng ngoài biển, việc kết thúc tự động ấy trong quá trình tàu tiếp tục hành trình theo kế hoạch, nếu có yêu cầu sẽ được dời lại cho đến cảng dỡ hàng cuối cùng, nếu Tàu có hàng, hoặc tới cảng đến nếu tàu chạy không hàng. Tuy nhiên, trong trường hợp trưng thu hay trưng dụng mà không có một thỏa thuận bằng văn bản nào của Người được bảo hiểm được thi hành trước đó, việc kết thúc đương nhiên này chỉ áp dụng 15 ngày sau khi sau khi bị trưng thu hay trưng dụng như thế bất kể Tàu đang ở ngoài biển hay trong cảng.

Phí bảo hiểm được hoàn trả theo tỷ lệ ngày với điều kiện không xảy ra tổn thất toàn bộ cho Tàu trong thời hạn bảo hiểm hoặc thời gian gia hạn dù nguyên nhân là do các hiểm họa được bảo hiểm hay thế nào khác.

6. HIỂM HỌA ĐƯỢC BẢO HIỂM

- 6.1 Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) của đối tượng bảo hiểm gây ra bởi:
- 6.1.1 hiểm họa của biển, sông hồ hoặc các vùng nước có thể hành thủy,
 - 6.1.2 cháy, nổ,
 - 6.1.3 trộm cướp có bạo lực bởi những người ngoài tàu,
 - 6.1.4 vớt hàng xuống biển,
 - 6.1.5 cướp biển,
 - 6.1.6 va chạm với phương tiện chuyên chở trên bộ, xưởng đóng tàu, trang thiết bị của cảng.
 - 6.1.7 động đất, núi lửa phun hay sét đánh,
 - 6.1.8 tai nạn trong khi bốc dỡ hoặc chuyển dịch hàng hoá hay nhiên liệu.
- 6.2 Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) của đối tượng bảo hiểm gây ra bởi:
- 6.2.1 nổ nồi hơi, gãy trục cơ hoặc ẩn tỳ trong máy móc hoặc thân tàu,
 - 6.2.2 bất cẩn của Thuyền trưởng, Sĩ quan, Thủy thủ hay Hoa tiêu,

- 6.2.3 bắt cần của người sửa chữa hay người thuê tàu với điều kiện họ không phải là Người được bảo hiểm theo bảo hiểm này,
 - 6.2.4 manh động của Thuyền trưởng, Sĩ quan hay Thủy thủ.
 - 6.2.5 va đụng với máy bay, máy bay trực thăng hay các vật tương tự, hoặc các vật rơi từ đó.
- với điều kiện tổn thất hay tổn hại ấy không do thiếu mẫn cán hợp lý của Người được bảo hiểm, Chủ tàu, Người quản lý hoặc Người giám sát hoặc sự quản lý của họ ở trên bờ.
- 6.3 Thuyền trưởng, Sĩ quan, Thủy thủ hay Hoa tiêu nếu có cổ phần trên tàu cũng không coi là Chủ tàu theo nghĩa của Điều khoản 6 này.

7. NGUY CƠ Ô NHIỄM

Bảo hiểm này bảo hiểm tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) của Tàu gây ra bởi quyết định của một cơ quan nhà nước hành động theo thẩm quyền được giao phó để phòng ngừa hay hạn chế nguy cơ ô nhiễm hoặc thiệt hại cho môi trường hoặc đe dọa từ đó, trực tiếp gây ra bởi tổn hại của Tàu mà Người bảo hiểm có trách nhiệm bồi thường theo bảo hiểm này, với điều kiện là hành động của cơ quan nhà nước đó không phải là do thiếu mẫn cán hợp lý của Người được bảo hiểm, Chủ tàu, hay Người quản lý tàu trong việc phòng ngừa hay hạn chế nguy cơ hoặc đe dọa đó. Thuyền trưởng, Sĩ quan, Thủy thủ hay Hoa tiêu nếu có cổ phần trên tàu cũng không coi là Chủ tàu theo nghĩa của Điều khoản 7 này.

8. CỨU HỘ

- 8.1 Bảo hiểm này bảo hiểm phân cứu hộ, chi phí cứu hộ của tàu đã được giảm trừ về bảo hiểm dưới giá.
- 8.2 Không bồi thường theo Điều khoản 8 này khi tổn thất không phải để ngăn ngừa hay không liên quan đến việc ngăn ngừa một hiểm họa được bảo hiểm.
- 8.3 Không bồi thường theo Điều khoản 8 này, trong bất kỳ trường hợp nào, đối với hay về:
 - 8.3.1 các khoản bồi thường đặc biệt cho người cứu hộ theo Điều 14 của Công ước Quốc tế về Cứu hộ 1989 hoặc theo bất kỳ quy định khác trong bất kỳ điều luật, qui tắc, luật hoặc hợp đồng tương đương thay thế,
 - 8.3.2 chi phí hoặc trách nhiệm đối với thiệt hại môi trường hoặc đe dọa từ thiệt hại đó, hoặc hậu quả của việc thải hoặc thoát các chất ô nhiễm từ Tàu hoặc đe dọa từ việc thải và thoát đó.
- 8.4 Tuy nhiên điều khoản 8.3 sẽ không loại trừ bất kỳ khoản tiền nào mà Người được bảo hiểm phải trả cho người cứu hộ hoặc đối với tiền thưởng cứu hộ mà theo đó trình độ và sự cố gắng của người cứu hộ trong việc ngăn ngừa và giảm thiểu thiệt hại môi trường được tham chiếu theo Điều 13 đoạn 1(b) của Công ước Quốc tế về Cứu hộ 1989.

9. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM (TỔ TỤNG VÀ ĐỀ PHÒNG HẠN CHẾ TỒN THẤT)

- 9.1 Khi có tổn thất hay tai họa, Người được bảo hiểm và những người thừa nhiệm và đại lý của họ có nghĩa vụ áp dụng mọi biện pháp hợp lý nhằm ngăn chặn hay giảm thiểu tổn thất có thể được bồi thường theo bảo hiểm này.
- 9.2 Chi phối bởi các qui định dưới đây Người bảo hiểm sẽ đóng góp vào các chi phí mà Người được bảo hiểm, những người thừa nhiệm hay đại lý của họ đã phải gánh chịu một cách chính xác và hợp lý cho các biện pháp đó. Tồn thất chung, chi phí cứu hộ (ngoại trừ như đã qui định trong điều khoản 9.5), tiền bồi thường và chi phí đặc biệt theo điều khoản 8.3 và chi phí bào chữa trong vụ đâm va hay phí tổn khởi tố không được bồi thường theo Điều khoản 9 này.
- 9.3 Các biện pháp mà Người được bảo hiểm hay Người bảo hiểm áp dụng nhằm mục đích cứu vãn, bảo vệ hay thu hồi đối tượng bảo hiểm không được coi là một miễn bãi hay chấp nhận từ bỏ tàu và cũng không phương hại đến quyền hạn của mỗi bên.
- 9.4 Khi phí tổn phải gánh chịu theo Điều khoản 9 này thì trách nhiệm theo bảo hiểm này không vượt quá tỷ lệ của những chi phí đó theo số tiền bảo hiểm trên giá trị Tàu ghi trên đơn bảo hiểm, hoặc trên trị giá Tàu trong trạng thái nguyên lành vào lúc có sự việc đưa đến phí tổn đó nếu trị giá trong trạng thái nguyên lành lớn hơn trị giá trên đơn bảo hiểm.
- 9.5 Khi một khiếu nại tổn thất toàn bộ về Tàu được đệ trình theo bảo hiểm này và đã có những chi phí hợp lý trong việc cứu Tàu hoặc cố gắng cứu Tàu và tài sản khác mà không có khoản tiền bán tài sản cứu được, hoặc những chi phí ấy vượt quá số tiền bán tài sản cứu được thì bảo hiểm này sẽ chịu theo tỷ lệ phần các chi phí đó hay phần các chi phí đó vượt quá khoản tiền bán tài sản, tùy theo từng trường hợp; được coi một cách hợp lý là chi riêng về phần Tàu, loại trừ tất cả các khoản bồi thường và chi phí đặc biệt được liệt kê trong điều khoản 8.3; nhưng nếu Tàu được bảo hiểm thấp hơn trị giá trong trạng thái nguyên lành vào lúc có sự việc đưa đến phí tổn đó thì tiền bồi thường theo Điều khoản này sẽ hạ giảm theo tỷ lệ bảo hiểm dưới giá.
- 9.6 Số tiền có thể đòi được theo Điều khoản 9 này được cộng thêm vào tổn thất khác có thể được bồi thường theo bảo hiểm này song nhất thiết không thể vượt quá số tiền bảo hiểm của Tàu theo bảo hiểm này.

10. TÀU CÙNG CHỦ

Nếu Tàu được bảo hiểm đâm va với tàu khác hoặc được tàu khác cứu nạn mà tàu khác đó toàn bộ hay một phần thuộc cùng một chủ hoặc cùng một quyền quản lý thì Người được bảo hiểm vẫn có mọi quyền theo bảo hiểm này như thể chiếc tàu đó hoàn toàn là của chủ tàu không có quyền lợi liên quan đến Tàu được bảo hiểm, nhưng trong trường hợp đó, trách nhiệm về đâm va hoặc những số tiền phải trả cho dịch vụ đã cung ứng phải đưa ra trọng tài duy nhất được thỏa thuận giữa Người bảo hiểm và Người được bảo hiểm để giải quyết.

11. THÔNG BÁO TỒN THẤT

Trường hợp tai nạn mà tổn thất hay tổn hại có thể đưa đến khiếu nại đòi bồi thường theo bảo hiểm này, phải thông báo cho Người bảo hiểm ngay sau ngày mà Người được bảo hiểm, Chủ tàu hoặc Người quản lý biết hoặc đã phải biết về tổn thất hay tổn hại và trước khi giám định để nếu muốn Người bảo hiểm có thể chỉ định giám định viên.

Nếu không thông báo cho Người bảo hiểm trong vòng 12 tháng kể từ ngày đó và trừ khi Người bảo hiểm có thỏa thuận ngược lại bằng văn bản, Người bảo hiểm sẽ được bãi miễn trách nhiệm một cách mặc nhiên đối với bất kỳ khiếu nại nào theo bảo hiểm này về hoặc phát sinh từ tai nạn hoặc tổn thất hoặc tổn hại đó.

12. TỒN THẤT TOÀN BỘ ƯỚC TÍNH

- 12.1 Trong việc xác định tổn thất toàn bộ ước tính của tàu, trị giá bảo hiểm được lấy là trị giá của Tàu sau khi sửa chữa và không được tính đến trị giá của Tàu đã bị hư hỏng hoặc xác tàu.
- 12.2 Không được bồi thường theo bảo hiểm này mọi khiếu nại tổn thất toàn bộ ước tính dựa trên chi phí cứu vãn và/hoặc chi phí sửa chữa Tàu, trừ khi các chi phí đó vượt quá giá trị bảo hiểm. Trong việc ấn định chi phí này, chỉ được tính phí tổn liên quan đến một tai nạn hay loạt tổn hại xảy ra từ cùng một tai nạn.

13. MIỄN BÃI CƯỚC VẬN CHUYỂN

Trường hợp tổn thất toàn bộ thực tế hoặc ước tính, Người bảo hiểm không được khiếu nại đòi tiền cước vận chuyển dù đã hoặc chưa nhận được thông báo từ bỏ tàu.

14. CHUYỂN NHƯỢNG

Việc chuyển nhượng bảo hiểm này hoặc quyền lợi trên bảo hiểm này hoặc mọi số tiền có thể được trả hay sẽ được trả theo bảo hiểm này không ràng buộc hoặc được Người bảo hiểm thừa nhận, trừ khi thông báo có ghi ngày về chuyển nhượng hay quyền lợi đó do Người được bảo hiểm ký, và do người chuyển nhượng ký trong trường hợp chuyển nhượng kế tiếp, được ký hậu vào Đơn bảo hiểm và Đơn bảo hiểm với ký hậu như thể đã được xuất trình trước khi thanh toán mọi khoản bồi thường hay hoàn trả phí bảo hiểm.

15. ĐOAN KẾT VỀ CHI PHÍ ĐIỀU HÀNH

- 15.1 Được quyền mua thêm những bảo hiểm bổ sung sau đây:
 - 15.1.1 *Phí tổn điều hành thù lao quản lý, lời lãi hay thặng dư hay gia tăng về trị giá của thân tàu và máy móc.* Số tiền bảo hiểm không được quá 25% trị giá của Tàu ghi theo khoản 15.11
 - 15.1.2 *Tiền cước, cước cho thuê tàu hoặc tiền cước dự kiến thu nhập, được bảo hiểm theo thời gian.* Số tiền bảo hiểm không được quá 25% trị giá của Tàu ghi trên đơn bảo hiểm này trừ đi mọi số tiền đã được bảo hiểm như nói ở 15.1.1
 - 15.1.3 *Tiền cước hoặc tiền cho thuê tàu theo hợp đồng chuyển.* Số tiền bảo hiểm không vượt quá tiền cước hay tiền cho thuê tàu xối của chuyển

chở hàng đó và chuyển chở hàng kế tiếp (nếu yêu cầu thì bảo hiểm được gồm cả một chuyến chạy trống khi bắt đầu và một chuyến nữa xen kẽ các chuyến chở hàng) cộng với phí tổn về bảo hiểm. Trường hợp cho thuê chuyến mà tiền thuê được trả theo thời gian thì số tiền được phép bảo hiểm phải tính trên cơ sở thời gian hành trình ước định nhưng với giới hạn là hai chuyến chở hàng như đã quy định. Phải tính cả những khoản tiền bảo hiểm theo 15.1.2 và chỉ có thể bảo hiểm phần vượt quá nhưng phải khấu trừ tiền cước hay tiền cho thuê tàu xối được trả trước hoặc đã hưởng tùy theo tiền cước hay tiền cho thuê tàu được trả trước hay đã hưởng.

- 15.1.4 *Tiền cước dự kiến thu nhập nếu tàu chạy trống và không đang cho thuê.* Số tiền bảo hiểm không được vượt quá số tiền cước xối tính trước cho chuyến hàng kế sau, số tiền này phải ước tính hợp lý trên cơ sở giá cước thị trường vào lúc bảo hiểm cộng thêm chi phí bảo hiểm. Phải tính cả khoản tiền đã bảo hiểm theo 15.1.2 và chỉ có thể bảo hiểm phần vượt quá.
- 15.1.5 *Tiền cho thuê tàu theo thời gian hay tiền cho thuê tàu nhiều chuyến liên tiếp.* Số tiền bảo hiểm không được vượt quá 50% số tiền cho thuê tàu xối đã được hưởng theo hợp đồng cho thuê tàu với thời hạn không quá 18 tháng. Phải tính cả những khoản tiền bảo hiểm theo 15.1.2 và chỉ có thể bảo hiểm phần vượt quá nhưng phải khấu trừ 50% tiền cho thuê là trả trước hay đã hưởng theo hợp đồng cho thuê, nhưng số tiền bảo hiểm không phải khấu trừ khi tổng số tiền bảo hiểm theo 15.1.2 và 15.1.5 chưa vượt quá 50% tiền cho thuê sẽ còn được hưởng theo hợp đồng cho thuê. Bảo hiểm theo đoạn này có thể bắt đầu vào lúc ký kết hợp đồng cho thuê tàu.
- 15.1.6 *Phí bảo hiểm:* Số tiền bảo hiểm không được quá số phí bảo hiểm thật sự cho tất cả các quyền lợi được bảo hiểm trong một thời gian không quá 12 tháng, được giảm dần mỗi tháng theo tỷ lệ (loại trừ những phí bảo hiểm đã được bảo hiểm theo các đoạn trên, song nếu yêu cầu thì được bao gồm cả phí bảo hiểm hoặc đóng góp ước tính về bảo hiểm với Hội chủ tàu hay Rủi ro Chiến tranh ...)
- 15.1.7 *Phí bảo hiểm hoàn lại:* Số tiền bảo hiểm không được quá số thật sự được hoàn lại, được thừa nhận theo mọi bảo hiểm song không được hoàn lại trong trường hợp tổn thất toàn bộ của Tàu do hiểm họa được bảo hiểm hay thế nào khác.
- 15.1.8 *Bảo hiểm với bất kỳ số tiền nào về những rủi ro bị loại trừ bởi điều khoản 17,18,19 và 20 dưới đây.*
- 15.2 Đạn kết là Người được bảo hiểm, Chủ tàu, Người quản lý hay Người nhận cầm cố không thực hiện hay sẽ thực hiện, hay ủy thác thực hiện cho mình bảo hiểm nào về các quyền lợi kể trên trong các đoạn từ 15.1.1 đến 15.1.7 vượt quá các số tiền quy định nơi đó và không thực hiện bảo hiểm nào bao gồm tổn thất toàn bộ của tàu theo điều kiện PPI, FIA, hoặc theo mọi điều kiện khác tương tự có hiệu lực trong thời gian bảo hiểm này. Quy định rằng sự vi phạm đoạn kết này không cho phép Người bảo hiểm từ chối khiếu nại đòi bồi thường của Người nhận cầm cố đã chấp nhận bảo hiểm này mà không biết có vi phạm.

16. HOÀN PHÍ BẢO HIỂM VÌ NGỪNG HOẠT ĐỘNG VÀ HỦY BỎ HỢP ĐỒNG

- 16.1 Phí bảo hiểm hoàn lại như sau:
- 16.1.1 theo tỷ lệ tháng đối với phí bảo hiểm thuần cho mỗi tháng chưa được bảo hiểm nếu hủy bỏ bảo hiểm này theo thỏa thuận.
- 16.1.2 cho mỗi thời hạn 30 ngày liên tục khi tàu đậu trong cảng hay nơi đậu miễn là cảng hay nơi đậu đó đã được Người bảo hiểm chấp thuận :
- (a) phần trăm phí thuần nếu không đang sửa chữa.
- (b) phần trăm phí thuần nếu đang sửa chữa.
- 16.1.3 Tàu sẽ không được xem là đang sửa chữa khi công việc sửa chữa tiến hành liên quan đến hao mòn và cũ kỹ thông thường của Tàu và/hoặc theo các khuyến cáo của Cơ quan Đăng kiểm của Tàu, nhưng bất kỳ công việc sửa chữa nào liên quan đến các tổn thất hay tổn hại của tàu hoặc liên quan đến việc thay đổi cấu trúc tàu bất kể có được bảo hiểm theo bảo hiểm này hay theo bảo hiểm nào khác không sẽ được xem là đang sửa chữa.
- 16.1.4 Nếu tàu chỉ sửa chữa trong một phần thời gian được tính để đòi lại phí bảo hiểm thì phí bảo hiểm hoàn lại sẽ được tính theo tỷ lệ ngày nói ở (a) và (b).
- 16.2 QUY ĐỊNH RẰNG:
- 16.2.1 không có tổn thất toàn bộ của Tàu bất kể do những hiểm họa được bảo hiểm hay không trong thời hạn hiệu lực hay trong thời gian gia hạn bảo hiểm này.
- 16.2.2 không hoàn lại phí bảo hiểm nếu Tàu đậu ở những vùng nước trống trải hay không bảo đảm an toàn hoặc tại cảng hay nơi đậu không được Người bảo hiểm công nhận.
- 16.2.3 vẫn được hoàn lại phí bảo hiểm khi có hoạt động bốc hay dỡ hàng hoặc khi còn hàng hoá trên tàu nhưng không được hoàn lại phí bảo hiểm cho bất cứ thời gian nào đã sử dụng tàu để chứa hàng hoặc để sử dụng chuyển hàng như một sà lan.
- 16.2.4 trường hợp có sửa đổi tỷ lệ bảo hiểm năm các tỷ lệ hoàn phí bảo hiểm trên đây phải được điều chỉnh tương ứng.
- 16.2.5 trường hợp hoàn lại phí bảo hiểm theo Điều khoản 23 này trên cơ sở 30 ngày liên tục mà lại lần sang bảo hiểm kế tiếp đối với cùng Người được bảo hiểm ấy thì bảo hiểm này chỉ chịu trách nhiệm về số tiền được tính theo tỷ lệ quy định ở 23.1.2 (a) và/hoặc (b) cho số ngày thuộc thời hạn của bảo hiểm này và là thời hạn thực sự được tính hoàn lại phí bảo hiểm. Tùy theo lựa chọn của Người được bảo hiểm, thời gian lần sang đó có thể tính từ ngày tàu bắt đầu đậu hoặc tính từ ngày đậu của hạn kỳ 30 ngày liên tục như đã quy định ở 23.1.2 (a) hay (b) trên đây.

Các điều khoản dưới đây là cao nhất và bãi bỏ mọi quy định trong bảo hiểm này mâu thuẫn với các điều khoản đó

17. LOẠI TRỪ RỦI RO CHIẾN TRANH

Không bảo hiểm tổn thất, tổn hại, trách nhiệm hay chi phí gây ra bởi:

- 17.1 chiến tranh, nội chiến, cách mạng, phiến loạn, khởi nghĩa, hoặc đấu tranh quần chúng nhân đó phát sinh, hoặc hành động thù địch bởi thế lực tham chiến hay chống thế lực tham chiến.
- 17.2 bắt giữ, chiếm đoạt, giam hãm, kiểm chế hoặc giam giữ (trừ manh động và cướp biển), và những hậu quả hoặc cố gắng thực hiện những việc đó.
- 17.3 mìn, ngư lôi, bom vô chủ hoặc vũ khí chiến tranh vô chủ.

18. LOẠI TRỪ RỦI RO ĐÌNH CÔNG

Không bảo hiểm tổn thất, tổn hại, trách nhiệm hay chi phí gây ra bởi:

- 18.1 những người đình công, công nhân bẽ xướng, hay những người tham gia trong các cuộc gây rối lao động, bạo động hay đấu tranh quần chúng.
- 18.2 những kẻ khủng bố hay những người có hành động ác ý hay vì mục đích chính trị.

19. LOẠI TRỪ CÁC HÀNH ĐỘNG ÁC Ý

Không bảo hiểm tổn thất, tổn hại, trách nhiệm hay chi phí gây ra bởi:

- 19.1 vụ nổ của một loại chất nổ.
- 19.2 mọi vũ khí chiến tranh

và do những người có hành động ác ý hay vì mục đích chính trị.

20. ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ NHIỄM XẠ

Không bảo hiểm tổn thất, tổn hại, trách nhiệm hay chi phí trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra hoặc góp phần bởi hoặc phát sinh từ :

- 20.1 bức xạ hạt nhân từ hoặc nhiễm phóng xạ từ bất kỳ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân hoặc từ sự cháy của nhiên liệu hạt nhân
- 20.2 nguy cơ phóng xạ, độc, nổ hoặc nguy cơ khác hoặc các đặc tính nhiễm của các hệ thống hạt nhân, lò phản ứng hoặc các bộ phận hạt nhân khác hoặc các thành phần hạt nhân của các bộ phận đó
- 20.3 bất kỳ vũ khí chiến tranh sử dụng phản ứng nguyên tử hoặc phản ứng phân hạch hoặc phản ứng hợp hạt nhân hoặc các phản ứng tương tự khác hoặc năng lượng hoặc chất phóng xạ.